

# THẺ BẢO HIỂM Y TẾ

健康保険証(被保険者証)

## Liên quan đến vấn đề về thẻ bảo hiểm y tế

健康保険証(被保険者証)の交付について

Thẻ bảo hiểm y tế do Hiệp hội Bảo hiểm Y tế Nhật Bản cấp phát có màu xanh dương nhạt. Mỗi người được bảo hiểm sẽ nhận được một thẻ riêng của mình. Mỗi người phụ thuộc của từng thành viên gia đình cũng sẽ nhận được một thẻ riêng của họ.

協会けんぽの健康保険証(水色)は以下のとおりです。被扶養者も含めて加入者 1 人 1 枚のカードとなります。

### Thẻ bảo hiểm y tế của Hiệp hội Bảo hiểm Y tế Nhật Bản

協会けんぽの健康保険証(被保険者証)のイメージ

健康保険 被保険者証	本人(被保険者)	00111
	平成26年 6月25日交付	
	記号 21700023 番号 21	
氏名	キョウカイ 知 協会 太郎	
生年月日	平成 2年 5月 10日	
性別	男	
資格取得年月日	平成 26年 6月 1日	
事業所名称	〇〇 株式会社	
保険者番号	0110110016	
保険者名称	全国健康保険協会 〇〇支部	
保険者所在地	〇〇市〇〇区〇〇町〇-〇-〇	

Thẻ bảo hiểm y tế	Cá nhân(được bảo hiểm)	00111
	Cấp ngày Ngày 25 tháng 6 năm 2014	
	Số 21700023-21	
Họ tên	●●●●●	
Ngày sinh	Ngày Tháng Năm Heisei	
Giới tính	Nam	
Ngày cấp	Ngày Tháng Năm Heisei	
Tên Công ty	Công ty TNHH ----	
Số đơn vị cấp	01010016	
Tên đơn vị cấp	Hiệp hội Bảo hiểm Y tế Nhật Bản Chi nhánh ---	
Địa chỉ đơn vị cấp	Thành phố -- phường -- thị trấn ---	

Ngay khi quý vị nhận được thẻ bảo hiểm y tế, hãy viết địa chỉ của quý vị vào mặt thẻ phía sau và giữ thẻ ở nơi an toàn.

健康保険証の交付を受けたときは、直ちに裏面の住所欄に住所を自署して大切に保管してください。

(裏面)

注意事項	保険医療機関等において診療を受けようとするときは、必ずこの証をその窓口で渡してください。
住所	
備考	
※	以下の欄に記入することにより、臓器提供に関する意思表示をすることができます。記入する場合は、1から3までのいずれかの番号を○で囲んでください。
1.	私は、脳死後及び心臓が停止した死後のいずれでも、移植の為に臓器を提供します。
2.	私は、心臓が停止した死後に限り、移植の為に臓器を提供します。
3.	私は、臓器を提供しません。
《1又は2を選んだ方で、提供したくない臓器があれば、×をつけてください。》	
	【心臓・肺・肝臓・腎臓・膵臓・小腸・眼球】
[特記欄:]	
署名年月日:	年 月 日
本人署名(自筆):	家族署名(自筆):

(Mặt sau)

Địa chỉ	
Ghi chú	

## Khi quý vị không còn đảm bảo điều kiện để được bảo hiểm chi trả

被保険者の資格を喪失したとき

Trong trường hợp quý vị không còn đảm bảo điều kiện để được bảo hiểm chi trả hoặc trường hợp một thành viên gia đình trở thành người không phụ thuộc, vui lòng nộp thẻ bảo hiểm y tế cho đơn vị sử dụng lao động của quý vị trong vòng 5 ngày vì thẻ bảo hiểm đã không còn giá trị sử dụng. Tuy nhiên, trong trường hợp quý vị thuộc diện "tự nguyện tiếp tục đăng ký bảo hiểm" (cụ thể là quý vị lựa chọn giữ nguyên bảo hiểm cho một số dịch vụ điều trị nhất định, tại một số cơ sở y tế nhất định), thì quý vị vui lòng nộp lại thẻ cho chi nhánh bảo hiểm tại quận.

被保険者の資格を喪失したとき、又はその被扶養者でなくなったときは、保険証は使用できませんので、5日以内に健康保険証を事業主に提出してください。ただし、任意継続被保険者の方は、管轄の全国健康保険協会支部に返納してください。

# Lưu ý về việc sử dụng thẻ bảo hiểm y tế

健康保険証(被保険者証)の取扱いにあたって

Trước khi tiếp nhận điều trị y tế tại một cơ sở y tế được ủy quyền chấp nhận thanh toán bảo hiểm y tế công cộng, quý vị đừng quên trình thẻ bảo hiểm y tế của mình tại quầy lễ tân của cơ sở đó. Nếu quý vị chuẩn bị bước sang tuổi 70, quý vị cần phải nộp thẻ và giấy chứng nhận bảo hiểm cho người cao tuổi vào bất kỳ lúc nào trong cùng tháng dương lịch tính từ sau tháng sinh nhật tuổi 70 của quý vị. Tuy nhiên, nếu ngày sinh của quý vị trùng với ngày đầu tiên của tháng, quý vị có thể nộp thẻ và giấy chứng nhận bảo hiểm cho người cao tuổi vào bất kỳ lúc nào trong cùng tháng dương lịch.

保険医療機関等において診療を受けようとするときには、必ず健康保険証を窓口で提出してください(70歳の誕生日の属する月の翌月(誕生日が月の初日である場合はその月)以後の場合は高齢受給者証を添えて提出してください)。



Quý vị không được phép sử dụng thẻ bảo hiểm y tế để tiếp nhận điều trị y tế cho bất kỳ bệnh hay thương tích nào do công việc gây ra.

業務上での病気やケガでは健康保険での診療は受けられません。



Nếu quý vị sử dụng thẻ bảo hiểm của mình để tiếp nhận điều trị y tế cho những vết thương do tai nạn xe hơi gây ra, quý vị vui lòng chắc chắn sẽ nộp giấy “Thông báo bị thương do một hành động gây ra bởi bên thứ ba bao gồm tai nạn xe hơi” lên chi nhánh của Hiệp hội Bảo hiểm Y tế Nhật Bản tại quận.

交通事故等により健康保険で受診したときは、かならず「第三者の行為による傷病届」を管轄の全国健康保険協会支部に提出してください。



Chiều theo bộ luật hình sự, việc sử dụng trái phép thẻ bảo hiểm y tế có thể khiến quý vị bị phạt tù vì tội gian lận.

不正に健康保険証を使用した場合、刑法により詐欺罪として懲役の処分を受けることがあります。



Khi có thay đổi liên quan đến thông tin viết trên thẻ bảo hiểm y tế của quý vị, hãy ngay lập tức nộp thẻ lên chi nhánh thông qua đơn vị sử dụng lao động của quý vị, và nhận lại thẻ với thông tin đã được sửa đúng. Tuy nhiên, nếu quý vị thuộc diện “tự nguyện tiếp tục đăng ký bảo hiểm”, hãy trực tiếp nộp thẻ lên chi nhánh và nhận lại thẻ với thông tin đã được sửa đúng.

健康保険証の記載事項に変更があったときは、直ちに事業主を経由して提出し、訂正を受けてください。ただし、任意継続被保険者の方は、管轄の全国健康保険協会支部に直接提出し、訂正を受けてください。



Nếu quý vị bị mất thẻ bảo hiểm y tế, hãy ngay lập tức nộp “Đơn xin cấp lại thẻ bảo hiểm y tế” lên chi nhánh thông qua đơn vị sử dụng lao động của quý vị, và nhận thẻ mới, trừ khi quý vị thuộc diện “tự nguyện tiếp tục đăng ký bảo hiểm”. Trong trường hợp đó, quý vị hãy nộp đơn trực tiếp lên chi nhánh.

Nếu thẻ bảo hiểm bị hỏng, hãy viết đơn xin cấp thẻ mới và nộp kèm theo thẻ đã bị hỏng lên chi nhánh.

健康保険証を紛失したときは、「健康保険被保険者証再交付申請書」を直ちに事業主を経由して提出し、再交付を受けてください。

ただし、任意継続被保険者の方は、管轄の全国健康保険協会支部に直接提出してください。

き損した場合は、再交付申請書とともにき損した健康保険証を添付してください。